

ĐẠO SƯ CHÂN CHÍNH

Tulku Urgyen Rinpoche

TRƯỚC KHI BẮT ĐẦU TRÊN CON ĐƯỜNG giải thoát và giác ngộ, chúng ta cần gặp một vị đạo sư chân chính đầy đủ phẩm chất. Để tìm thấy một người như vậy, đầu tiên ta cần hiểu các đặc điểm tiêu biểu của một con người như vậy. Khi chúng ta đến trường, chúng ta cần một người giáo viên tốt. Nếu giáo viên của bạn là một người hoàn toàn khờ dại chẳng có kỹ năng gì, liệu bạn có thể học gì từ họ? Tương tự như vậy, người thầy tâm linh mà chúng ta tìm kiếm là người mà chỉ dẫn chúng ta trên toàn bộ chặng đường đi đến giải thoát và trạng thái thấu suốt của giác ngộ. Điều đó không đúng hay sao?

“Giải thoát” ở đây nghĩa là tái sinh vào một cõi tịnh độ sau đời này. “Trạng thái thấu suốt của giác ngộ” là Phật quả hoàn hảo với mọi phẩm tánh hoàn thiện và hoàn toàn thoát khỏi bất cứ lỗi lầm nào. Chúng ta nên tìm một vị thầy mà chắc chắn có thể dẫn chúng ta đến trạng thái đó. Một vị thầy đầy đủ năng lực được gọi là “bậc trì giữ Kim Cương sở hữu ba giới nguyện.” Ngài sở hữu những phẩm tánh hoàn hảo được trao cho bên ngoài với các biệt giới giải thoát, hay còn gọi là pratimoksha, trong khi bên trong sở hữu sự rèn luyện của một vị Bồ Tát. Ở mức độ bí mật sâu xa, một vị thầy chân chính cần đạt đến một trạng thái định chân thực.

Một người mà sở hữu chỉ sở hữu các biệt giới thoát liên quan đến các thực hành Tiểu thừa, được gọi là “một người dẫn đường đức hạnh.” Nếu thêm vào đó, người này sở hữu sự rèn luyện Bồ Tát, họ được gọi là “một vị thầy tâm linh.” Nếu người đó giỏi về các thực hành Kim Cương thừa cùng với các giới nguyện và sự rèn luyện này, họ được gọi là dorje lobpon, hay một “vị Đạo sư Kim Cương.”

Một vị Đạo sư Kim Cương chân chính cần phải là người đã giải thoát khỏi dòng suối sinh tử tồn tại thông qua sự chứng ngộ, Điều này có nghĩa là hiện thực hóa trạng thái xác thực của định. Hơn thế nữa, ngài cũng cần có thể giải thoát người khác thông qua lòng từ bi và sự yêu thương; đó là phẩm tánh cần thiết thứ hai.

Để minh họa cho một vài đặc điểm của một vị Đạo sư Kim Cương có đủ phẩm chất, tôi sẽ kể cho các bạn nghe về thầy của tôi. Đạo sư của tôi chính là bác tôi, ngài Samten Gyatso. Samten Gyatso là anh trai của bố tôi và là hóa thân thứ tư của Đức Ngawang Trinley. Ngawang Trinley đệ nhất là một trong ba anh em trai; hai người còn lại là Sonam Yeshe và Namgyal Tulku. Họ nổi tiếng là “ba trưởng tử như ý.” Trong các đời tiếp theo của mình, các hóa thân của Ngawang Trinley được biết đến dưới cùng một tên, Ngaktrin, phụ thuộc vào nơi mà ngài đản sinh; bởi vậy, Argey Ngaktrin, Tersey Ngaktrin và Tsangsar Ngaktrin. Hóa thân thứ tư đến từ dòng truyền thừa máu Tsangsar là bác của tôi. Tôi cảm thấy khá xấu hổ khi kể câu chuyện này bởi vì không có cách nào để tôi tránh tán dương con người này. Tôi thực sự không muốn nó trở thành như thể tôi đang gián tiếp tán dương bản thân bằng cách ca tụng một thành viên trong gia đình. Tuy nhiên, có một ví dụ khá bình phàm tôi có thể sử dụng để minh chứng điều này. Đạo sư của tôi rất xuất sắc, và tôi liên quan đến ngài, theo cách mà phân liên quan đến thức ăn ngon mà từ đầu nó vốn là. Hãy hiểu sự phân tích này. Tôi đang rất thành thật. Mặc dù tôi đang nói sự thật, có vẻ khá ngượng ngùng bởi vì tôi phải tán dương một ai đó trong dòng truyền thừa của tôi.

Hoàn cảnh của Samten Gyatso, toàn bộ gia đình và dòng truyền thừa Pháp đều là Barom Kagyu. Dòng truyền thừa này khởi nguồn từ một vị đạo sư tên là Barom Dharma Wangchuk, một trong các vị đệ tử chính của Đức Gampopa. Thầy của ngài Gampopa là Milarepa. Thầy của Milarepa là đại dịch giả Marpa. Thầy của Marpa là Naropa. Thầy của Naropa là Tilopa. Thầy của Tilopa là Đức Kim Cương Trì. Đó là ngược lên dòng truyền thừa. Bây giờ, chúng ta đi xuống, Barom Dharma Wangchuk có một đệ tử tên Tishi Repa. Đến lượt Tishi Repa, ngài có đệ tử tên Sangwa Repa Karpo, người mà lại có đệ tử là Tsangsar Lumey Dorje, tổ tiên của gia đình chúng tôi. Đệ tử chính của ngài là Tsangsar Jangchub Shonnu, cháu trai của ngài.

Dòng truyền thừa Barom Kgyu truyền từ cha sang con trai qua mười thế hệ xuống đến Đức Tsangsar Lhatsun, người đã đạt đến thân cầu vòng. Những người đàn ông này là vua của vùng Nangchen. Thêm vào đó, các ngài có cả vị trí chính trị và tâm linh, được gọi là Tishi, Pakshi hay Gushi, được trao tặng bởi hoàng đế Trung Quốc. Khi vùng Nangchen bị chia đôi, gia đình tôi đã từ bỏ quyền nắm giữ ngai vàng và trở thành các vị ngakpa mang y trắng và quạt khăn. Dòng truyền thừa máu vẫn tiếp tục, nhưng các thành viên của gia đình không còn trị vì đất nước. Trong thời gian đó, được chúng tôi gọi là Đại Tây Tạng được chia thành nhiều vùng bao gồm Trung Tạng và các vương quốc miền đông là Derge và Nangchen. Sau khi Tsangsar Lhatsun chứng thân cầu vòng, bảy thế hệ tiếp theo cho đến tận cha tôi [đã chứng thân cầu vòng].

Tôi không đề cập tới điều này để khoe khoang về hoàn cảnh gia đình đặc biệt, mà để giải thích rằng giáo lý và dòng truyền thừa gia đình là một. Như tôi đã đề cập từ trước, bác của tôi, đạo sư gốc của tôi, đến từ dòng truyền thừa gia đình Tsangsar. Mẹ của Samten Gyatso, bà Konchok Paldron, là con gái của terton Chokgyur Lingpa. Samten Gyatso còn nắm giữ truyền thừa Chokling Tersar, Kho tàng Mới của Đức Chokgyur Lingpa.

Trong dòng truyền thừa Barom Kgyu, Samten Gyatso được coi là hóa thân của Đức Mahakala tứ thủ. Hóa thân thứ hai của Đức Chokgyur Lingpa đã có một linh kiến thanh tịnh về Samten Gyatso, trong đó ngài là một hóa thân của Vimalamitra. Bên ngoài, Đức Samten Gyatso giữ gìn các giới luật vô cùng thanh tịnh và nghiêm khắc. Trong suốt cuộc đời, ngài chưa từng uống rượu hay ăn thịt. Bên trong, đúng theo sự rèn luyện Bồ Tát, ngài luôn giữ hạnh khiêm cung. Ngài chưa bao giờ ăn mặc đẹp; thay vào đó ngài khoác y của một tăng sĩ bình thường. Ngài chưa bao giờ mang các thứ đồ trang sức đặc biệt, như là gấm kim tuyến.

Mọi người nói rằng ngài có tri kiến hay sự chứng ngộ rất cao, nhưng ngài chẳng bao giờ nói về điều đó. Mặc dù một lần, ngài nói với tôi, “Thời trẻ, ta được giới thiệu đến bản chất của tâm. Kể từ đó đến nay, ta chưa bao giờ gặp phải vấn đề với việc duy trì tri kiến; sự thật là, dường như không có bất cứ khác biệt nào giữa ngày và đêm.” Cần phải lặp lại

rằng, “một vị trì giữ Kim Cương sở hữu ba cấp độ giới nguyện” nắm giữ các giới nguyện bên ngoài, sự kỉ luật đạo đức của giải thoát cá nhân. Ngài cũng nắm giữ các giới nguyện bên trong, sự rèn luyện bồ tát, và các giới nguyện bí mật của Kim Cương thừa, được gọi là samaya. Ngài Samten Gyatso đã hoàn thiện cả ba điều này.

Đạo sư của ngài là Đức Karma Khenpo, Đức Rinchen Dargye, con trai của Chokgyur Lingpa, Tsewang Norbu và Đức Karmapa thứ 15, ngài Khakyab Dorje. Bên cạnh đó, ngài còn nhận giáo lý từ rất nhiều vị đạo sư khác. Sau đó, sự trao truyền Chokling Tersar mà phần lớn các vị đạo sư ngày nay nhận được đến từ Đức Samten Gyatso.

Ngài trao trọn vẹn sự trao truyền Chokling Tersar cho Đức Karmapa thứ 15, Đức Drukchen Rinpoche, trưởng dòng Drukpa Kagyu và Đức Taklung Tsetrul Rinpoche, ở trụ xứ của dòng Taklung Kagyu ở miền trung Tây Tạng. Samten Gyatso cũng được mời đến tu viện Tsechu ở Nangchen, tu viện vĩ đại nhất trong vùng. Ở đây, ngài ban sự trao truyền Chokling Tersar đến vua vùng Nangchen và như thế trở thành một trong các vị đạo sư của nhà vua.

Ngài Samten Gyatso cũng được mời đến tu viện Palpung, một trong các tu viện chính của vùng Derge, được lãnh đạo bởi Đức Situ Wangchok Gyalpo, người tiền nhiệm của Situ Rinpoche hiện tại. Ngài trao một phần của Chokling Tersar cho Đức Situ Wangchok Gyalpo và như thế được xem là một trong các vị đạo sư của Situ Rinpoche.

Dzongsar Khyentse, hóa thân của Đức Jamyang Khyentse Wangpo, đến khu ẩn cư trên đỉnh núi Randza Dzong-po của ngài Samten Gyatso. Ở đó, Dzongsar Khyentse thỉnh cầu sự trao truyền các phần của Chokling Tersar biên soạn bởi Đức Karmapa thứ 15, ngài Khakyab Dorje, những thứ mà ngài chưa nhận.

Người ta nói rằng sự tin tưởng vào Pháp ảnh hưởng đến kinh nghiệm của mọi người. Bởi vì sở hữu sự can đảm này, Đức Samten Gyatso chưa bao giờ sợ hãi một ai. Ngài luôn mặc những thứ đồ đơn giản bình thường. Ngài không bao giờ mặc theo một phong cách đặc biệt, dù ai đến gặp ngài hay ai mà ngài gặp, dù ngài gặp các vị đạo sư cao nhất của Tây

Tạng. Mặc dù ngài chưa bao giờ mặc những thứ đồ bắt mắt, khi ngài vào một căn phòng, mọi người luôn tránh đường cho ngài. Thậm chí họ là những chức sắc quan trọng, mọi người hoàn toàn sợ ngài. Họ ngay lập tức tránh sang một bên để dọn đường cho ngài đi.

Thậm chí Đức Karmapa cũng khá sợ ngài Samten Gyatso. Ngài từng nói với một người đồng hành, “Ta thực sự sợ vị Lama đó. Ta không biết tại sao, nhưng ông ấy thực sự làm ta sợ.” Thậm chí tôi tự nói với mình rằng, “Tôi không cần phải sợ; xét cho cùng, ngài vẫn là chú của tôi!” Nhưng mỗi sáng khi tôi trước cửa phòng của ngài, tôi luôn do dự và suy nghĩ trước khi dám mở cửa. Không có điều gì cần phải sợ hãi, nhưng mọi người, trong đó có tôi, vẫn sợ Đức Samten Gyatso. Ngài sở hữu những phẩm tánh phi thường, một sự hiện diện đầy quyền uy.

Một trong các vị thầy của Samten Gyatso, Karmey Khenpo Rinchen Dargye, tái sinh làm con trai của em gái ngài Samten Gyatso. Ngài được gọi là Khentrul, có nghĩa là hóa thân của Karmey Khenpo. Vị hóa thân trẻ này từng nói với tôi, “Tại sao chúng ta phải sợ ngài: Samten Gyatso là bác của chúng ta.” Vị Khentrul trẻ tuổi khá dũng cảm và hùng hồn theo một cách đáng ngạc nhiên. Tuy thế, bất cứ khi nào ngài gặp Đức Samten Gyatso và nhìn thấy cái đầu trọc, Khentrul sẽ quên cái ngài sắp muốn nói. Ngài cúi xuống nhìn đăm đăm và bắt đầu run sợ.

Bởi vì ngài [Samten Gyatso] là đạo sư của nhà vua, ngài thường được mời vào cung điện, nơi ngài chủ trì nhiều buổi lễ tôn giáo khác nhau. Ngài sẽ ở trong cung điện cổ, trong khi nhà vua và gia đình ngự ở cung điện mới. Trong cung điện mới có phòng họp lớn được gọi là Phòng Vua, nơi mà các vị thủ lĩnh, các bộ trưởng và các viên chức ngồi với vẻ đầy kiêu mạn. Nhà vua, một người khá lập dị, không cho phép bất cứ chiếc ghế nguy nga nào trong phòng này – chỉ có chiếc ghế gỗ thô cứng. Dù vị bộ trưởng đặc biệt đến đâu, họ cũng phải ngồi trên một miếng gỗ trần. Tuy nhiên, họ ngồi ở đó trong những chiếc chuba thêu kim tuyến với tay áo dài. Khi họ kiêu mạn, họ vênh mặt và không thèm chú ý đến người thường.

Khi ngài Samten Gyatso đến thăm gia đình hoàng gia vào mỗi sáng, ngài đi qua căn phòng này. Ngài thường ho nhẹ trước khi vào. Khi các vị quan chức nghe thấy tiếng họ, họ đều cố gắng đứng dậy ngay lập tức. Đôi khi họ cố gắng đứng dựa vào vai người bên cạnh. Sau đó, bởi vì họ sử dụng hệ thống hỗ trợ, tất cả ngã nhào ra và tạo thành một đống hỗn độn. Tất cả hoàn toàn sợ Đức Samten Gyatso.

Tôi thường là một trong hai vị thị giả đi cùng ngài Samten Gyatso trong chuyến viếng thăm của ngài đến căn phòng của gia đình hoàng gia. Khi ngài vào phòng họ, hoàng hậu, hoàng tử và công chúa đều bỏ lại tất cả những việc họ đang làm và nhảy lên. Nhà vua từ lâu đã trao quyền cai trị cho hoàng tử và hiếm khi được trông thấy bởi vì ngài đã nhập thất thiên định.

Samten Gyatso không bao giờ bợ đỡ người khác bằng cách nịnh bợ hay nói rằng họ mới tuyệt làm sao. Ngài luôn nói rất thẳng thắn. Nếu điều gì đó đúng, ngài sẽ nói rằng nó đúng; nếu nó sai, ngài sẽ nói là sai – không thêm hay bớt điều gì. Ngài không bao giờ nói vòng vo về điều gì. Nếu ai đó bắt đầu nói với ngài liên quan trực tiếp đến các phẩm tánh đáng ngạc nhiên của ngài, ngài thậm chí chẳng cho họ bắt đầu. Ví dụ, nếu họ bắt đầu nói, “Rinpoche, ngài rất uyên bác ...” hay “Ngài chắc hẳn đã rất chứng ngộ ...” ngài lập tức sẽ quở trách họ. Ngài không bao giờ tha thứ cho điều đó.

Samten Gyatso đã trung thành với “phong cách yogi ẩn mật” vì thế ngài không bao giờ bộc lộ những thành tựu của mình với bất kì ai, và dứt khoát không cư xử như thể ngài là một người đặc biệt. Ngài không bao giờ gia trì cho ai bằng cách đặt tay lên đầu họ, ngài không cho phép người khác lễ lạy ngài và ngài không bao giờ ngồi ở một vị trí cao. Ngài dành phần lớn thời gian đầu của cuộc đời trong các hang động. Nếu ngài có bất cứ sức mạnh thấu hiểu hay đặc biệt nào, ngài cũng không cho ai biết. Ngài không xây chùa hay đắp tượng. Trong phần đầu tiên của cuộc đời, ngài luôn có bốn hay năm người viết thuê cùng với ngài. Ngài có trọn vẹn [terma] Chokling Tersar, khoảng 40 bộ, được sao chép. Trên thực tế, đây là điều duy nhất mà ngài thực sự dành những nỗ lực, có được toàn bộ giáo lý Chokling Tersar được ghi chép chính xác.

Vậy thì làm sao mà ngài được coi là một vị thầy Kim Cương? Nó đã xảy ra như sau. Đức Karmapa thứ 15 mong muốn nhận sự trao truyền Chokling Tersar từ con trai của Đức Chokgyur Lingpa, ngài Tsewang Norbu. Vào thời điểm đó, ngài Tsewang Norbu đã đến miền Trung Tây Tạng và ở tại Lhasa trong gia đình một thí chủ. Đức Khakyab Dorje mời ngài đến và ngài đồng ý. Không may thay, vị thí chủ quan trọng của ngài không muốn ngài đi, và gây nhiều khó khăn. Tsewang Norbu đã mất trước khi có cơ hội đến Tsurphu và trao truyền Chokling Tersar.

Sau đó ngài Karmapa mời cháu trai của Tsewang Norbu, ngài Tersey Tulku. Ngài là hóa thân của em trai ngài Tsewang Norbu, một người con khác của Đức Chokgyur Lingpa đã mất khi còn rất trẻ và cuối cùng tái sinh là con trai của người con gái ngài Chokgyur Lingpa, bà Konchok Paldrön. Ngài là người trẻ nhất trong bốn người con trai, là chú của tôi và là em trai của Samten Gyatso. Tersey Tulku cực kì uyên bác và chú ý đến từng chi tiết. Ngài hoàn toàn đủ năng lực để trao truyền Chokling Tersar theo một cách vô cùng chính xác. Và sau đó ngài đến miền Trung Tây Tạng, Đức Karmapa gửi cho ngài lời nhắn, hãy đến Tsurphu.

Đức Karmapa gửi cho ngài Tersey Tulku một người phục vụ đáng tin cậy nhất, một vị tăng đến từ Golok tên là Jampal Tsultrim, để thỉnh cầu. Jampal Tsultrim sinh ra trong một dòng họ tốt và có nhiều phẩm tánh như vậy. Mặc dù là một người phục vụ cho Đức Karmapa, ngài thực sự là một vị đạo sư. Ngài là người viết thư cho Đức Karmapa và là một vị tăng thanh tịnh. Ngài rất ấn tượng và là một vị đạo sư tâm linh, bởi vậy Đức Karmapa giao cho ngài trọng trách này. Tuy nhiên, bởi vì ngài đến từ Golok, tâm tánh ngài khá thô ráp và cực kì tự tin vào bản thân. Khi ngài gặp Đức Tersey Tulku, ngài nói với tulku rằng, “Đức Karmapa yêu cầu ngài đến và ban giáo lý Chokling Tersar.” Giống như anh trai Samten Gyatso, Tersey Tulku là một vị yogi ẩn mật, bởi vậy ngài từ chối thẳng thừng, nói rằng, “Thật buồn cười! Làm sao một con chó có thể để móng lên đầu con người? Tại sao người dám ra lệnh như vậy?” Gelong Jampal Tsultrim trả lời, “Tôi không yêu cầu ngài làm điều này; Đức Karmapa bảo tôi ra lệnh. Ngài muốn phá hỏng giới nguyện với ngài [Karmapa]?” Tersey Tulku nói, “Không, ngài là vị Bồ Tát ở địa thứ mười. Tôi chỉ như con

chó. Tôi chẳng là gì hết. Làm sao tôi có thể là vị đạo sư của ngài, ban cho ngài các quán đánh? Chẳng cần nghi ngờ gì hết – làm sao tôi có thể làm như vậy?” Sau đó họ tranh luận dữ dội và Gelong Jampal Tsultrim tát cho ngài một cái vào mặt và quát, “Đồ kém cỏi!” Sau đó ông ta đi mất. Ông ta trở về với Đức Karmapa và nói rằng, “Không thể là người đàn ông đó – thấp nhất của những kẻ thấp kém! Con đã tranh cãi với ông ta, và ông ta hoàn toàn từ chối đi.” Đức Karmapa không buồn vì điều này. Ngài chỉ nói rằng, “Ồn thôi. Chúng ta chờ xem. Có lẽ mọi việc cuối cùng sẽ ổn.”

Khakyab Dorje sau đó mời Đức Samten Gyatso đến Tsurphu, nhưng ngài không nói chính xác mục đích của chuyến viếng thăm. Một thời gian sau khi Samten Gyatso đến Tsurphu, ngài được mời đến phòng riêng của Đức Karmapa. Khi ngài đến đó, ngài được trao một ngai cùng với y áo thêu gấm, một vương miện và mọi thứ đồ tâm linh của một vị đạo sư Kim Cương. Ngài được yêu cầu ngồi lên Pháp tòa. Ban đầu có rất nhiều sự phản đối, nhưng cuối cùng, Khakyab Dorje nói rằng, “Ta ra lệnh cho ông ngồi lên đó. Từ nay trở đi, ta đặt ông vào vị trí của một vị Đạo sư Kim Cương.”

Không chỉ có Đức Karmapa thúc ép vai trò một vị đạo sư Kim Cương lên Đức Samten Gyatso; Tsewang Norbu cũng đã làm như vậy. Tsewang Norbu đã từng được mời đến Riwoche để ban quán đánh Rinchen Terdzo. Bởi vì Đức Chokgyur Lingpa đã mất, họ muốn nhận được bộ giáo lý này tốt nhất, từ Đức Jamgol Kongtrul, nhưng ngài khá già và yếu. Kế đó, họ muốn ngài Khyentse, nhưng ngài cũng quá già. Và sau đó, cả Đức Khyentse và Đức Kongtrul đều quyết định gửi con trai của Chokgyur Lingpa, Tsewang Norbu, như đại diện của các ngài để trao truyền quán đánh Rinchen Terdzo. Rất nhiều vị tulku đã có mặt ở đó, bao gồm cả hai hóa thân của Chokgyur Lingpa.

Mỗi buổi tối sau các buổi lễ, các vị tulku và đại Lama lại tập trung trong phòng riêng của Tsewang Norbu để thảo luận, hỏi và trả lời. Một đêm, họ đang tranh luận về tương lai của Chokling Tersar. Tsewang Norbu là một người đàn ông to lớn, với sự hiện diện đầy uy quyền và đôi mắt dữ. Ngài nhìn trừng trừng vào bọn họ. Sau đó ngài chỉ tay vào Samten Gyatso, người đang ngồi im lặng gần cửa ra vào, giữ hạnh khiêm cung. Tsewang Norbu

nói rằng, hãy nhìn Tersey Tulku [Tersey nghĩa là con trai của vị terton], “Các ông nghĩ rằng các ông là hóa thân của con trai ngài Chokgyur Lingpa!” Nhìn hai vị tulku Chokling, ngài nói, “Hai người nghĩ mình là hóa thân của Chokgyur Lingpa. Cả ba người nghĩ mình rất đặc biệt! Nhưng các người không thể so sánh với người đó!” Chỉ tay về phía Samten Gyatso, ngài nói tiếp, “Ông ấy là người có ảnh hưởng hơn trong việc duy trì truyền thừa.” Samten Gyatso sợ hãi trước câu nói này. Mặc dù Tsewang Norbu là cậu của ngài, mọi người khá sợ ngài. Khi ngài tuyên bố như thế, nó như một sự tiên tri mà thực sự thấm vào.

Khi Tsewang Norbu rời miền Trung Tây Tạng nhiều năm sau đó, ngài dường như biết sẽ không bao giờ gặp lại Samten Gyatso nữa. Ngài làm lễ đăng ngôi cho Samten Gyatso một cách bí mật trong phòng riêng và trao cho ngài, chuông và chày Kim Cương, Tsewang Norbu nói rằng, “Tôi giao phó cho ông dòng truyền thừa Chokling Tersar. Ông sẽ trao truyền nó trong tương lai.” Mặc dù Đức Samten Gyatso phản đối, ngài vẫn dành nhiều nỗ lực cho trách nhiệm này. Đó là lý do tại sao sau đó khi Đức Khakyab Dorje thỉnh cầu ngài đến Tsurphu, ngài nói rằng, “Ồn thôi” và đã ban các quán đảnh.

Khi Đức Samten Gyatso sắp ban cho Khakyab Dorje toàn bộ trao truyền Chokling Tersar, Khakyab Dorje không ở tại Tsurphu, mà ở trong khu nhập thất bên trên Tsurphu. Ngài lúc đó đã già. Cách đây không lâu, ngài đã kết hôn và vị phối ngẫu của ngài tên là Khandro Chenmo, nghĩa là vị Dakini vĩ đại của Karmapa. Bà lúc đó mới chỉ 16 tuổi; Đức Karmapa mất ba năm sau đó khi bà 19. Tersey Tulku cũng có mặt lúc đó. Ngài không còn rụt rè với việc đi đến Tsurphu bởi vì anh trai ngài đã đồng ý ban quán đảnh. Các buổi tối, họ thường nói về Khakyab Dorje, đôi khi cho đến nửa đêm hay muộn hơn. Khakyab Dorje sau đó rời túp lều ần cư của Samten Gyatso và trở về phòng của mình. Một đêm, sau khi họ chia tay, ngài Khakyab Dorje chấp tay và nói với vị phối ngẫu, “Vào thời điểm này và trong thời đại này, có lẽ không có ai ngoài Samten Gyatso có được sự chứng ngộ tinh túy bí mật của Đại toàn thiện.” Đó là một cách tán dương mà ngài Karmapa đã giành cho Samten Gyatso. Vị phối ngẫu của ngài, Đức Dakini vĩ đại nói điều này với tôi sau đó.

Để thiết lập vai trò như một vị Đạo sư Kim Cương cũng là vấn đề. Trong trường hợp của Đức Samten Gyatso, ngài bị thúc ép đảm nhận vị trí đó bởi Đức Tsewang Norbu, đạo sư gốc của ngài, và bởi Khakyab Dorje. Ngài Samten Gyatso không bao giờ nói điều này với ai. Không lâu trước khi ngài thị tịch, tôi đã dành nhiều đêm trong phòng của ngài. Samten Gyatso nằm trên giường và tôi ngủ dưới chân ngài trên sàn nhà gần đó. Một đêm, chúng tôi đang nói chuyện, và Samten Gyatso bắt đầu kể lần đầu tiên về sự chứng ngộ bí mật của ngài. Ngài cũng kể các chi tiết mà tôi nói ở trên về mối liên hệ của ngài với Khakyab Dorje, Tsewang Norbu và nhiều người khác. Ngoại trừ khoảng thời gian này, ngài chưa bao giờ kể các thông tin cá nhân này cho bất kì ai.

“Từ thời điểm đó,” ngài nói với tôi, “ta rơi vào năng lực của một trong bốn Mara, ma quỷ của sự xao lãng được gọi là “trưởng tử cõi trời.” Trước đó, hoài bão của ta là ở trong một hang động và thực hành. Nhưng vì Đức Karmapa đã buộc ta làm điều này, giờ đây ta phải cư xử như một vị Đạo sư Kim Cương và ban các quán đảnh, trao truyền qua sự đọc, ...” Đây là điều mà trước kia ngài chưa làm. Ngài luôn tránh nó hoàn toàn. Nhưng kể từ đó, ngài phải đảm trách vị trí đó. Khi nhìn trở lại, không có nghi ngờ gì ngài đã chịu trách nhiệm cho việc phổ biến các giáo lý Chokling Tersar.

Samten Gyatso nói rằng, “Ta rất hạnh phúc khi sống trong các hang động. Ta chẳng bao giờ có ý định hay mong ước trở thành một vị Lama. Lên tám tuổi, ta được giới thiệu đến bản tánh của tâm, và ta đã duy trì trong đó càng nhiều càng tốt cho đến ngày hôm nay.” Bởi vậy khi Đức Samten Gyatso già hơn, ngài thường nghĩ rằng, “Ta cần phải sống trong các hang động; thay vào đó, ta lại rơi vào vòng ảnh hưởng của những chướng ngại.” Nó không phải những lời nói suông khi ngài nói vậy; ngài thực sự đã cảm thấy thế. Ngài không có tham vọng trở thành một vị Đạo sư Kim Cương hay ngồi trên người khác. Ngài từng nói với tôi rằng, “Thành công thực sự được gọi là “những chướng ngại dễ chịu.” Trong khi các chướng ngại không dễ chịu dễ dàng được nhận ra, chướng ngại dễ chịu hiếm khi được công nhận là một chướng ngại.” Ví dụ, các chướng ngại không dễ chịu như là bị nói xấu hay dính vào các xì căng đan, bị ốm, gặp phải vận rủi và nhiều điều khác. Phần lớn các hành giả có thể đối phó với chúng. Họ nhận ra chúng là những chướng ngại và sử dụng

chúng như là con đường. Nhưng các chướng ngại dễ chịu, như là nổi tiếng, có nhiều đệ tử, và giả vờ hành xử vì lợi lạc của người khác thì dễ nhầm lẫn hơn. Người ta bắt đầu nghĩ rằng, “Tôi thật tốt! Tôi đang trở nên rất đặc biệt! Tôi đang làm lợi lạc cho nhiều chúng sinh. Mọi thứ rất hoàn hảo!” Họ chắc chắn không nhận ra mình đang trở thành con mồi của các chướng ngại dễ chịu, và đây là lý do tại sao chúng là chướng ngại chính yếu cho sự tiến bộ. Samten Gyatso cảnh báo rằng mọi người cần nhận ra những chướng ngại này. Họ thường chỉ nghĩ, “Khả năng làm lợi lạc cho người khác của tôi là vô hạn!” Tốt thôi, đó là điều mà người ta tự nói với mình khi không chú ý đến việc họ đã trở thành nạn nhân của các chướng ngại.

Trích dịch: Bích tranh cầu vòng, Tulku Urgyen Rinpoche.

Việt dịch: Tuệ Tạng.

Nguồn: thuvienhoasen.org